



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI**

*Trụ sở: Số 101 Phố Láng Hạ - Phường Láng Hạ -  
Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội*

*Điện thoại: 024.38562044 - Fax: 024.38562044*

*Website: [www.ch5.vn](http://www.ch5.vn)*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

**HÀ NỘI - THÁNG 4 NĂM 2019**

**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**I- Tài liệu gửi cho Cổ đông (Trước 10 ngày khai mạc Đại hội )**

- 1- Thư mời
- 2- Giấy uỷ quyền
- 3- Phiếu góp ý

**II- Tài liệu đóng thành quyển gửi Đại hội**

- 1- Danh mục tài liệu
- 2- Chương trình Đại hội.
- 3- Quy chế Đại hội
- 4- Các Báo cáo:
  - Báo cáo thường niên của HĐQT.
  - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.
  - Báo cáo thường niên hoạt động của Ban Kiểm soát.
  - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 (Báo cáo rút gọn)
- 5- Tờ trình:
  - Thông qua phương án phân chia cổ tức năm 2018.
  - Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

**III- Tài liệu cho Cổ đông đến dự**

- \* 01 Túi bấm gồm
  - Tài liệu đóng quyển 01 bộ ( Các nội dung phần II).
  - Phiếu biểu quyết của cổ đông theo danh sách chốt của VSD ( đóng dấu treo )
  - 01 bì thư có 100 nghìn đồng ( dán kín ).
  - 01 bút bi.

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**Công ty Cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội**

Địa điểm: Tầng 28 – Tòa nhà 101 Láng Hạ

Thời gian: Ngày 25 tháng 4 năm 2019

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN
I	<b>Đón tiếp đại biểu – Làm thủ tục đăng ký</b>	7h 30 – 8h 00
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội	8h 00- 8h 30
II	<b>Khai mạc Đại hội</b> - Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Bầu đoàn chủ tịch - Đoàn Chủ tịch giới thiệu và thông qua ban thư ký Đại hội - Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình Đại hội - Đoàn Chủ tịch thông qua quy chế Đại hội	8h 30 – 9h 00
III	<b>Nội dung Đại hội</b>	
1	Báo cáo thường niên: - Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT năm 2018 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và phương hướng SXKD năm 2019 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018. - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2018 ( báo cáo rút gọn).	9h 00 – 9h 45
2	Tờ trình của HĐQT về : - Thông qua phương án phân chia cổ tức năm 2018. - Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.	9h 45 – 10h 00
3	Thảo luận và biểu quyết thông qua - Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT năm 2018 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và phương hướng SXKD năm 2019 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018. - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018. - Các tờ trình. + Thông qua phương án phân chia cổ tức năm 2018. + Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.	10h 00 – 10h 45
4	Lãnh đạo Tổng công ty phát biểu ý kiến	10h 45 – 11h 00
5	Lãnh đạo Công ty cảm ơn	
6	Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội	11h 00 – 11h 10
7	Bế mạc Đại hội	11h 10

**BAN TỔ CHỨC**



*Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2019*

## **QUY CHẾ**

### **TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

#### **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:**

**Điều 1:** Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.

**Điều 2:** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Thư ký và Ban tổ chức Đại hội. Thử thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3:** Cuộc họp được tiến hành khi có số cổ đông tham dự Đại hội và ủy quyền tham dự Đại hội đại diện cho ít nhất **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### **II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

**Điều 4:** Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông phổ thông có quyền tham dự được nghe các báo cáo theo chương trình, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự Đại hội thì có thể ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu quy định) cho một người khác thay mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội ( người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba).

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo thư mời họp Đại hội ( hoặc giấy ủy quyền), Chứng minh thư nhân dân. Có mặt đúng thời gian quy định, làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội và được nhận các tài liệu và phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của mình.

3. Cổ đông đến dự Đại hội sau khi Đại hội đã khai mạc nhất thiết phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức mới có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự,



không nói chuyện riêng, không gây mất trật tự tại Đại hội ( điện thoại di động đề nghị đặt chế độ rung, im lặng).

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội:**

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban thư ký Đại hội do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về các vấn đề trình tự, thủ tục, các sự kiện khác phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà thấy cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, đúng chương trình và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự. Chủ tọa Đại hội có quyền ngay lập tức mời những cổ đông gây mất trật tự, không tuân thủ nội quy, quy chế của Đại hội ra khỏi phòng họp.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào người Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:

a. Những người có mặt có hành vi cản trở gây mất trật tự làm ảnh hưởng đến chương trình Đại hội.

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban thư ký Đại hội ( gồm hai người) thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- Công bố Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội:**

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm gửi thông báo triệu tập và các tài liệu liên quan của Đại hội đến các cổ đông, bố trí đón tiếp, phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho những cổ đông/ đại diện cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức kiểm tra, tiếp nhận giấy tờ của những người đến tham dự Đại hội xuất trình và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp người đến dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị từ chối cấp phiếu biểu quyết và các tài liệu Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản công bố kết quả biểu quyết phải được Ban tổ chức tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

**III. THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:**

**Điều 7: Tiến hành Đại hội:**

Đại hội được tiến hành theo trình tự chương trình đã định. Đại hội sẽ lần lượt được nghe các báo cáo trong chương trình Đại hội. Sau đó tiến hành thảo luận và thông qua các báo cáo, Tờ trình và các vấn đề của Đại hội.

**Điều 8:** Phát biểu ý kiến trong Đại hội:

Các cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đại hội (qua Thư ký đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá dài, nội dung cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh trùng lặp.

**Điều 9:** Biểu quyết và thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Cổ đông/ đại diện cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề của Đại hội bằng phiếu biểu quyết của mình.
2. Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

*Trên đây là Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được biểu quyết thông qua.*

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua để việc tiến hành Đại hội được thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch  
  
Vương Đức Cường



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính  
Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
  - Tên tiếng Anh: HANOI CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- No5
- Tên viết tắt: HCJSC 5
  - Năm báo cáo tài chính: Từ 01/01/2018 đến 31/12/2018

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
- Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100105493 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp ngày 29/05/2018 (thay đổi lần 5)

- **Vốn Điều lệ:** **37.324.500.000đ**

*( Ba mươi bảy tỷ, ba trăm hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn )*

*Trong đó:*

+ *Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Đầu tư phát triển Hạ tầng đô thị UDIC là đại diện:* 13.552.500.000,0đ *chiếm tỷ lệ:* 36,31%

+ *Vốn của các cổ đông khác:* 23.772.000.000,0đ *chiếm tỷ lệ:* 63,69%

- Địa chỉ: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: 02438532806

- Số Fax: 02438562044

- Website: www.ch5.vn

- Mã cổ phiếu: CH5

***Quá trình hình thành và phát triển:***

- Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tiền thân là Công ty Xây dựng số 5 Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 09/06/2006 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Xây dựng số 5 Hà Nội thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.

- Công ty được Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103012995 ngày 30/6/2006, thay đổi lần thứ 5 số 0100105493 ngày 29/05/2018.

- Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.



## 2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, nhà ở, công trình công nghiệp, các công trình hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cầu cống, cấp thoát nước và một số hạng mục kỹ thuật khác) xây dựng các công trình thể thao ...

- . Kinh doanh khách sạn và các dịch vụ liên quan
- . Kinh doanh cho thuê văn phòng và các dịch vụ liên quan.
- Địa bàn hoạt động chính: Tại Hà Nội và các tỉnh lân cận.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị của Công ty:

- Hội đồng quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

. Mô hình quản trị:

*Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên*

*Ban Kiểm soát gồm: 03 thành viên*

*Ban Giám đốc Công ty gồm: 03 thành viên*

. Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ *Các phòng của Công ty gồm: 03 phòng (Phòng TCHC, phòng TCKT, phòng KHKT)*

+ *Các xí nghiệp trực thuộc gồm: 06 xí nghiệp, 01 Đội SX và 01 đội máy thi công phục vụ sản xuất.*

+ *Tổng số Người lao động trong Công ty: 105 người ký hợp đồng dài hạn.*

+ *Các công ty con, công ty liên kết: Không có.*

## 4. Định hướng phát triển:

### \* Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

. Tiếp tục liên doanh, liên kết với các đơn vị để đấu thầu, dự thầu tạo việc làm và tạo doanh thu ổn định cho Công ty.

. Mở rộng quan hệ với các chủ đầu tư tại Hà Nội và các tỉnh lân cận để tham gia đấu thầu dự thầu, tìm kiếm việc làm.

. Phát huy thương hiệu của Công ty và Tổng Công ty trong tìm kiếm việc làm thi công xây lắp cũng như tham gia các dự án của Thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận.

. Thường xuyên cải tiến công tác quản lý để duy trì sự ổn định và phát triển công tác cho thuê văn phòng.

### \* Chiến lược trung và dài hạn

. Tiếp tục tuyển dụng cán bộ có trình độ, đầu tư máy móc, thiết bị ( Theo nhu cầu công việc) để tham gia thi công các công trình có tính chất phức tạp, mở rộng các loại hình thi công công trình nhằm đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ theo yêu cầu của thị trường.

. Liên doanh liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng Công ty để tìm việc làm, thi công các công trình nhằm mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

### \* Các rủi ro ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty:

. Nguồn vốn ngân sách đầu tư vào các công trình ngày càng giảm cho nên công tác tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn.

. Một số công trình đã thi công xong nhưng chưa quyết toán được, chậm thu hồi vốn do công trình quá kéo dài. Chủ đầu tư thay đổi tổ chức, nhân sự, hoặc dự án tổng thể chưa hoàn thành, dự án chưa được bố trí vốn hoặc Chủ đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhưng khó khăn về vốn... gây khó khăn cho Công ty.

. Nguồn vốn của Công ty còn hạn hẹp, năng lực chưa mạnh cho nên công tác đầu tư của Công ty hoặc để tham gia vào các dự án lớn gặp nhiều khó khăn.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Nội dung	Kế hoạch ( tỷ đồng )	Thực hiện ( tỷ đồng )	Đạt (%)	Năm 2017 ( tỷ đồng )	TH/năm trước
1	Tổng giá trị SXKD	≥ 180,0	165,095	91,7	171,3	96,4 %
2	Tổng DT (cả VAT)	≥ 160,0	228,842	143,0	149,6	152,9%
3	Nộp ngân sách	100%	8.966	100,0	7,515	119,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	> 6,0	7.106	118,4	6,737	105,4%
5	Thu nhập BQ NLD	≥ 8,0 tr/ng/th	8,19 tr/ng/th	102,3	7,8 tr/ng/th	105 %
6	Cổ tức ( dự kiến)	≥ 1.300 đ/cp	1.500 đ/cp	115,3	1.500 đ/cp	100%

### 2. Tổ chức và nhân sự:

\* Hội đồng quản trị Công ty:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Ủy quyền Quản lý CP NN	Tổng cộng	Tỷ lệ %
1	Ông Vương Đức Cường	CT HĐQT	223.145,0	680.000,0	903.145,0	24,2
2	Ông Cao Tiến Đạt	UV HĐQT	77.362,0	0,0	77.362,0	2,07
3	Ông Phạm Quang Chung	UV HĐQT	46.327,0	0,0	46.327,0	1,24
4	Ông Trần Thanh Tùng	UV HĐQT	40.080,0	340.000,0	380.080,0	10,2
5	Ông Nguyễn Minh Hải	UV HĐQT	37.500,0	335.250,0	372.750,0	9,98

**\* Ban Kiểm soát:**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Trưởng BKS	34.602,0	0,93
2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên BKS	10.172,0	0,27
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	Thành viên BKS	0,0	0,0

( Bà Đinh Thị Quỳnh Lan : Không là cổ đông của Công ty)

**• Danh sách Ban điều hành:**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Trình độ	CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông: Phạm Minh Hải	GD Công ty	Kỹ sư XD	37.500,0	1,01%
2	Ông: Phạm Quang Chung	P.GD Công ty	Kỹ sư XD	46.327,0	1,24%
3	Ông: Trần Thanh Tùng	P.GD Công ty	Cử nhân KT Thạc sỹ QTKD	40.080,0	1,07%
4	Bà: Nguyễn Bảo Hoa	KT Trưởng	Cử nhân KT	10.015,0	0,27%

**\* Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Từ tháng 6/2018, Ông Vương Đức Cường, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty thôi kiêm chức danh Giám đốc Công ty.

Tháng 6/2018, Ông Phạm Minh Hải, kỹ sư XD phó Giám đốc Công ty được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công ty.

**\* Số lượng Người lao động trong công ty:** Tính đến 31/12/2018 là 105 người, giảm 05 người so với năm 2018. Cụ thể:

+ Tổng số NLĐ năm 2017 là:	110 người
+ Tuyển dụng năm 2018:	04 người
+ Chấm dứt HĐLĐ năm 2018:	08 người
+ Nghỉ hưu trước tuổi năm 2018:	01 người

**\* Về chính sách đối với Người lao động trong năm qua:**

Năm 2018 Công ty đã tham gia đóng đầy đủ, đúng hạn các loại bảo hiểm theo qui định của pháp luật, trả tiền lương đúng qui định vào ngày 20 và ngày 6 hàng tháng. Công ty trích kinh phí từ các nguồn để hỗ trợ, thưởng cho người lao động vào dịp lễ Tết như vào các ngày 30/4; 01/5; 02/9 và các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán...



Năm 2018, Công ty đã có nhiều chế độ quan tâm đến người lao động, Công ty đã tổ chức tham quan kết hợp nghỉ mát cho 100% người lao động. Tổ chức cho người lao động là các chị em nữ đi tham quan và làm công tác từ thiện nhân dịp ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, tổ chức tham quan nhân dịp ngày ngày 20/10 với nhiều nguồn kinh phí, huy động nhiều sự chung tay đóng góp của các đơn vị, tổ chức đoàn thể. Công ty đã tổ chức cho Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đi tham quan dã ngoại nhân dịp ngày thành lập Đoàn 26/3. Thường xuyên thăm hỏi người lao động lúc ốm đau hoặc khó khăn, tổ chức phát quà bồi dưỡng vào những ngày nắng nóng, tổ chức tặng quà nhân ngày sinh nhật cho 100% người lao động...

### 3- Công tác đầu tư:

#### a. Các khoản đầu tư lớn:

a.1. Cuối tháng 8/2017, được sự nhất trí của HĐQT, Công ty tiến hành đầu tư mua một ô đất có diện tích gần 400 m<sup>2</sup> tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên để đầu tư xây dựng nhà bán. Tổng giá trị đầu tư mua đất là hơn 8.3 tỷ đồng.

a.2. Tháng 5/2018, căn cứ nhu cầu thị trường, công ty đã tiến hành chuyển nhượng quyền sử dụng đất toàn bộ ô đất đã đầu tư nêu trên với tổng giá trị bán được hơn 9.9 tỷ đồng. Như vậy, việc đầu tư được ghi nhận là có hiệu quả.

b. Các Công ty con, công ty liên kết: Không có

### 4- Tình hình tài chính và các chỉ tiêu chủ yếu:

#### a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	223.826.387.719	170.676.825.503	- 23,7
Doanh thu thuần	136.006.288.989	206.166.667.843	51,6
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	8.319.292.346	9.200.690.941	10,6
Lợi nhuận khác	133.564.444	189.811.252	42,1
Lợi nhuận trước thuế	8.452.856.790	9.390.502.193	11,1
Lợi nhuận sau thuế	6.737.138.838	7.106.763.653	5,5
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%) DK	15%	15%	0,0

#### b/ Các chỉ tiêu chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,05	1,21	

Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,89	1,023	
Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,66	0,55	
+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1,96	1,23	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	4,72	9,21	
Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,61	1,21	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,050	0,034	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,089	0,93	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,04	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	0,061	0,045	

##### 5- Cơ cấu cổ đông:

<b>a. Cổ phần:</b> Tổng số cổ phần đang lưu hành	:	3.732.450CP
Trong đó: Cổ phần Nhà nước	:	1.355.250CP chiếm 36,31%
Cổ đông khác	:	2.377.200CP chiếm 63,69%
Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng	:	3.500.503CP
Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:		231.947CP

##### b. Cơ cấu cổ đông:

\* Cổ đông là tổ chức:

- Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC

Sở hữu: 1.355.250 CP Chiếm tỷ lệ: 36,31%

\* Cổ đông cá nhân:

- Sở hữu: 2.377.200 CP Chiếm tỷ lệ: 63,69%

\* Cổ đông lớn (chiếm tỷ lệ > 5%): Có 4 cổ đông.

Cụ thể:

TT	Họ và Tên/ Đơn vị	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Tổng Công ty Đầu tư PTHT Đô thị - UDIC	1.355.250,0	36,31%	Tổ chức
2	Ông: Nguyễn Mạnh Trung	315.000,0	8,44%	Cá nhân

3	Ông: Trần Hồng Tâm	236.500,0	6,33%	Cá nhân
4	Ông: Vương Đức Cường	223.145,0	5,98%	Cá nhân
5	Các cổ đông khác ( < 5% ) gồm 171 cổ đông	1.602.555,0	42,94%	Cá nhân
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.732.450,0</b>	<b>100%</b>	
	Cổ đông nước ngoài	0,0	0,0%	

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Trong năm 2018, tổng giá trị vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi

Tổng số toàn bộ cổ phiếu đăng ký: 3.732.450 Cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 37.324.500.000,0 đ

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

**e. Các chứng khoán khác:** Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội ( HBB), nay là Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB): trị giá: 280.710.000,0 đồng  
( Dự phòng giảm: 139.618.800,0 đồng )

**6- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:** Công ty là đơn vị có chức năng chính là nhận thầu thi công các công trình cho nên Công ty không sản xuất, đóng gói hoặc tái chế các nguyên vật liệu. Công ty mua và nhập các vật tư, vật liệu theo yêu cầu của công trình.

**6.2. Tiêu thụ năng lượng:** Khi nhận thầu thi công các công trình, Công ty được chủ đầu tư bàn giao nguồn điện để phục vụ thi công, số năng lượng tiêu thụ trong năm phụ thuộc tính chất, quy mô công trình.

**6.3. Tiêu thụ nước:** Chủ đầu tư bàn giao nguồn nước để phục vụ thi công, sinh hoạt cho công ty khi công ty tham gia thi công công trình.

**6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:** Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường. Trong năm 2018, Công ty không vi phạm và bị xử phạt về vi phạm môi trường.

**6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:**

**a. Số lượng lao động và mức lương trung bình:**

- Số lượng Người lao động ký Hợp đồng dài hạn với Công ty là: 105 người
- Tiền lương trung bình năm 2018 là: 6.900 trđ/ng/tháng
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 là: 8.190 tr đ/ng/tháng



**b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

- Công ty thường xuyên tổ chức giao ban, kiểm tra công tác an toàn vệ sinh môi trường tại các công trình và có biện pháp nhắc nhở, khắc phục.
- Hàng năm tổ chức các buổi tham quan nghỉ mát bằng nguồn kinh phí được trích từ các nguồn tài chính của công ty theo quy định.
- Công ty đóng đầy đủ, đúng hạn các chế độ bảo hiểm cho người lao động.

**c. Hoạt động đào tạo:**

- Công ty thường xuyên cử người lao động tham gia các khóa học đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và nâng cao trình độ cho người lao động.

**6.6. Trách nhiệm đối với cộng đồng người địa phương:**

- Công ty tham gia đầy đủ các nghĩa vụ với địa phương như: Ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Ủng hộ đồng bào bị thiên tai, tham gia công tác thiện nguyện giúp đỡ các cháu nhỏ có hoàn cảnh khó khăn....

**6.7. Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh: Công ty chưa tham gia**

**III- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:**

Được thể hiện trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 (có báo cáo và được trình bày tại Đại hội).

**IV- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 với các mặt công tác sau:

Hội đồng quản trị đã cố gắng để hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ của mình theo Điều lệ của Công ty, cùng Ban điều hành công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của cả năm và chỉ đạo điều hành phấn đấu cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã đề ra.

**Về công tác xây lắp:** trong năm 2018 do khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm cho nên có đơn vị đã thiếu việc làm qua đó cũng làm ảnh hưởng đến đời sống thu nhập của người lao động tại một số đơn vị cũng như ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Về công tác cho thuê nhà:** Trong năm qua, công tác cho thuê nhà đạt kết quả tốt, toàn bộ phần diện tích để cho thuê đã được ký hợp đồng cho thuê.

**Về công tác đầu tư:** HĐQT đã có những quyết định kịp thời, nhất trí thông qua phương án đầu tư ô đất tại quận Long Biên, tháng 5/2018, Công ty đã hoàn thành công tác chuyển quyền sử dụng đất do Công ty đầu tư và đánh giá việc đầu tư là có hiệu quả.

Bên cạnh công tác lãnh đạo chỉ đạo sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường và trách nhiệm với cộng đồng xã hội cũng như quan tâm đời sống của người lao động.

Ban Giám đốc Công ty trong năm 2018 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm nhưng cũng đã có nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo các phòng các đơn vị phấn đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu đề ra.

**Phương hướng cho năm 2019 và các năm tiếp theo:**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu thầu, nhận thầu thi công các công trình;

Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội tham gia đầu tư, liên danh đầu tư các dự án trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận;

Tiếp tục liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng Công ty để phát triển sản xuất;

Đầu tư trang thiết bị thi công ( Theo nhu cầu công việc), tuyển dụng mới nhân lực bổ sung cho các đơn vị theo yêu cầu SXKD;

Thường xuyên rút kinh nghiệm về công tác quản lý để tìm kiếm công việc và khai thác có hiệu quả các diện tích cho thuê văn phòng.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

**1. Hội đồng quản trị:**

*a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:* Đã nêu tại phần II

*b. Các tiểu ban:* Không có

*c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp: 07 cuộc họp. Nội dung các cuộc họp đều kiểm điểm các công việc đã thực hiện và các biện pháp khắc phục, đồng thời đưa ra các phương hướng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo. Thông qua các công tác nhân sự, sắp xếp bộ máy phục vụ theo yêu cầu SXKD của Công ty.

**2. Ban Kiểm soát:** Có báo cáo của Ban Kiểm soát và sẽ được báo cáo tại Đại hội.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:**

**a. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:**

TT	Họ và tên	Tổng thu nhập ( lương, thưởng...)	Thù lao	Ghi chú
	<b>Hội đồng quản trị</b>	Năm 2018	Năm 2018	Năm 2017
1	Ông Vương Đức Cường	305.456.179	9.600.000.0	302.885.860
2	Ông Cao Tiến Đạt		7.200.000.0	
3	Ông Phạm Quang Chung	191.475.073	7.200.000.0	192.974.141
4	Ông Phạm Minh Hải	242.582.463	7.200.000.0	210.440.324
5	Ông Trần Thanh Tùng	189.163.754	7.200.000.0	191.106.642
	<b>Ban Kiểm soát</b>			
1	Bà Ng Thị Hồng Phương	135.649.303	7.200.000.0	141.235.549



2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	152.215.620	4.800.000.0	163.673.000
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	0	4.800.000.0	0

**b. Giao dịch cổ phiếu của các cổ đông nội bộ:**

Trong năm 2018, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác (Người nội bộ) các cổ đông lớn không có các giao dịch cổ phiếu.

**c. Hợp đồng và các giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

**d. Thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Thực hiện theo Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

### **1. Ý kiến của kiểm toán:**

*Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.*

### **2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: ( Có các báo cáo kèm theo.)**

*Kính thưa các quý vị cổ đông*

Trên đây là báo cáo thường niên của HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội năm 2018. Trong năm qua, để đạt được những kết quả trên là sự cố gắng, đoàn kết quyết tâm phấn đấu của toàn thể NLD Công ty, sự ủng hộ của các cổ đông, sự chỉ đạo chặt chẽ và hiệu quả của Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng-UDIC. Thay mặt HĐQT công ty, Tôi xin chân thành cảm ơn Tổng Công ty đầu tư phát triển hạ tầng-UDIC, xin chân thành cảm ơn toàn thể NLD và các Quý vị cổ đông của Công ty đã tin tưởng giao phó trọng trách cho HĐQT và tạo điều kiện để HĐQT hoàn thành nhiệm vụ.

*Kính chúc các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.*

*Xin kính trình toàn thể Đại hội xem xét thông qua.*

*Xin trân trọng cảm ơn./.*

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Vương Đức Cường**



Số: 118 /BC-CTy5

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019

## BÁO CÁO

### TỔNG KẾT CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019 (Trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

#### PHẦN THỨ NHẤT

#### ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018

##### *I - Khái quát đặc điểm tình hình đơn vị*

##### *- Những thuận lợi*

Ngay từ đầu năm, giá trị hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2017 sang năm 2018 là 177 tỷ đồng, do vậy các đơn vị nhìn chung đều có công ăn việc làm.

Thành phố tập trung nguồn vốn cho các công trình xây dựng nhà tái định cư tạo quỹ nhà, phục vụ giải phóng mặt bằng, nên các công trình nhà di dân được bố trí vốn cho việc thanh, quyết toán công trình.

Công ty tiếp tục thực hiện liên kết, liên danh trong thi công công trình, đã giúp cho Công ty duy trì hoạt động nhận thầu xây lắp.

Diện tích cho thuê văn phòng đạt hiệu suất cao, tạo nguồn doanh thu ổn định cho Công ty trong lĩnh vực kinh doanh này.

##### *- Những khó khăn*

Ngoài những mặt thuận lợi kể trên, năm 2018 vẫn là một năm khó khăn trong sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt là lĩnh vực nhận thầu xây lắp.

Các địa bàn bị thu hẹp, trong khi các địa bàn mới còn chưa đem lại hiệu quả. Nguồn vốn ngân sách tiếp tục cắt giảm dẫn đến các công trình sử dụng vốn ngân sách ít.

Các công trình nguồn vốn ngoài ngân sách giá cả cạnh tranh, đòi hỏi về giảm giá cạnh tranh và các điều kiện khác đi kèm đã là rào cản Công ty tham gia đấu thầu, nhận thầu thi công các công trình này.

Bên cạnh đó năng lực cạnh tranh của Công ty và các xí nghiệp còn hạn chế: thiết bị, vật tư phục vụ đấu thầu, thi công còn yếu vì vậy đã gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm.

Do vướng giải phóng mặt bằng và điều chỉnh thiết kế, dẫn đến công trình Đường nội Khu công nghiệp Nam Thăng Long đến Trường Mỏ địa chất đã không triển khai thi công được theo kế hoạch trong năm 2018.

Trong hoàn cảnh khó khăn trên, Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội đã được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (UDIC), sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và sự cố gắng nỗ lực của toàn thể người lao động. Công ty đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

##### *II - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

##### *1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu: (Số liệu đã được kiểm toán)*

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	K.Hoạch năm 2018 (Theo NQĐHĐCĐ năm 2018)	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh Trong đó: + Xây lắp đặt: + Cho thuê nhà và dịch vụ đặt:	Tỷ đồng	$\geq 180$	165	91,7
2	Tổng doanh thu (cả VAT)	-	$\geq 160$	228,842	143,0
3	Lợi nhuận sau thuế	-	$\geq 6,0$	7,106	118,4
4	Nộp ngân sách	-	100% theo quy định	8,966	
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr/người/tháng	$\geq 8,0$	8,2	102,5
6	Cổ tức - Dự kiến	Đồng/CP	$\geq 1.300$	1.500	115,3

## 2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018:

### 2.1- Công tác xây lắp:

- Năm 2018 là một năm gặp nhiều khó khăn cho khối xây lắp, các xí nghiệp xây lắp nhìn chung đều thiếu việc làm, công trình nhỏ. Công tác tìm kiếm công ăn việc làm gặp rất nhiều khó khăn: Công tác cạnh tranh về giá cả, bao gồm cả việc tìm nguồn vật tư, máy móc thiết bị, vật tư có sẵn đều chưa cạnh tranh được. Bên cạnh đó năng lực về con người, tài chính và quan hệ với các Chủ đầu tư mới còn nhiều yếu kém dẫn đến khó khăn trong công tác tìm kiếm công ăn việc làm.

- Các công trình thi công trong năm 2018 đạt yêu cầu về chất lượng kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, mặc dù vậy một vài công trình còn thi công chậm so với tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư, đây là điểm yếu mà Phòng, các đơn vị xây lắp phải nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục trong năm 2019.

- Công trình: Đường nối Trường Mỏ địa chất và Khu công nghiệp Nam Thăng Long thực hiện được giá trị thấp do thay đổi thiết kế và vướng giải phóng mặt bằng, giá trị thực hiện chỉ đạt:  $3,860 \text{ tỷ} / 59,787 \text{ tỷ} = 6,5\%$  giá trị hợp đồng.

- Công ty tiếp tục đa dạng hóa trong công tác nhận thầu thi công xây lắp, liên danh, liên kết để tạo nguồn thu, các hợp đồng này đã đóng góp một phần quan trọng trong tỷ trọng sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặc dù vậy trong năm 2018 do Chủ đầu tư có khó khăn về vốn, vì vậy giá trị xây lắp công trình liên danh đã không đạt được như kế hoạch dự kiến.

- Các công trình hoàn thành bàn giao trong năm 2018, bao gồm:  
Các lô biệt thự Lô K4 – Khu đô thị Ciputra; Nhà văn hóa quận Cầu Giấy; Nhà sinh hoạt cộng đồng số 12, phường Cống Vị.

### 2.2- Công tác kinh doanh văn phòng cho thuê:

- Trong năm 2018 công tác kinh doanh cho thuê văn phòng đạt kết quả tốt. Tính đến ngày 31/12/2018 đã cho thuê 100% các diện tích cho thuê tại: Tầng 1 đến 4 Tòa nhà 101 Láng Hạ; Khu Nhà A; Khu Nhà B; Căn nhà cho thuê tại Hoàng Cầu.

- Trong năm 2018 một số diện tích cho thuê do khách hàng trả lại đều đã tìm được khách hàng mới (50 m2 tòa Nhà 101 Láng Hạ; 49 m2 Khu Nhà B; Nhà cho thuê tại Hoàng Cầu).



- Công tác trông giữ phương tiện đi vào quy củ đảm bảo về mặt bằng, sắp xếp gọn gàng, không để xảy ra sự việc mất mát nào.

- Công tác vệ sinh môi trường được đảm bảo, phục vụ tốt các khu diện tích cho thuê và văn phòng Công ty.

### **2.3. Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản:**

Được sự nhất trí của Hội đồng quản trị, trên cơ sở cân nhắc thực tế về công tác đầu tư mảnh đất rộng 396,5 m<sup>2</sup> tại Tổ 7 Phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Lãnh đạo công ty đã chuyển đổi mảnh đất trên cho chủ đầu tư mới trong năm 2018, kết quả thu được đã góp phần vào doanh thu và lợi nhuận cho công tác sản xuất kinh doanh năm 2018.

Tính đến nay mọi công tác chuyển quyền sử dụng đất đã hoàn thành và cho thấy hiệu quả của công tác đầu tư.

### **2.4 - Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động và quản lý máy thi công của công ty:**

#### **\* Về Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động :**

- Công tác lập kế hoạch sản xuất được thực hiện định kỳ hàng năm, quý, tháng. Các quý đều có giao ban rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch sản xuất của từng đơn vị. Công tác lập kế hoạch đã bám sát dự kiến tiến độ thực hiện của các công trình, các hợp đồng cho thuê nhà. Mặc dù vậy do nhiều nguyên nhân (cả khách quan và chủ quan) kế hoạch sản xuất kinh doanh đôi khi còn chưa thực hiện đúng như kế hoạch dự kiến, việc bám sát, kiểm tra, đôn đốc còn nhiều hạn chế cần khắc phục.

- Về công tác kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động: Các công trình đều được kiểm tra, đánh giá yêu cầu tuân thủ đầy đủ các quy định về quản lý chất lượng, biện pháp thi công, biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ... Trong năm 2018 các công trình thi công đều đạt chất lượng tốt, không để xảy ra vụ việc mất an toàn lao động nào. Công ty tiến hành các hoạt động giao ban công trình, kiểm tra ATLĐ định kỳ... Công ty đã cập nhật các Nghị định, thông tư mới liên quan đến quản lý chất lượng đến từng đơn vị để áp dụng thực hiện.

- Hệ thống quản lý chất lượng Công ty được rà soát, thực hiện, kiểm tra và đánh giá nội bộ theo quy định. Đến tháng 11/2018, Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp - Tổng cục đo lường chất lượng (Quacert), đánh giá định kỳ Hệ thống văn bản quản lý chất lượng của Công ty phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Công ty đã mời Giảng viên về tập huấn AT-VSLĐ-PCCN định kỳ cho cán bộ gián tiếp và cấp Giấy chứng nhận cho lực lượng CB kỹ thuật; Xí nghiệp tổ chức huấn luyện ATLĐ cho người lao động tại công trình.

#### **\* Về công tác quản lý máy thi công của công ty:**

- Công tác bảo dưỡng, quản lý kỹ thuật xe máy, Đội máy đã tiến hành bảo dưỡng 01 cầu tháp sau khi tháo dỡ về Kho Cầu Diển từ công trình cho thuê tại Phú Thọ.

- Kiểm tra định kỳ cầu tháp cho thuê tại Hà Nam, đảm bảo vận hành an toàn cầu tháp, phục vụ kịp thời tiến độ thi công theo yêu cầu của đơn vị thuê tại công trình.

- Cuối năm 2018 Công ty đã lắp dựng và chuẩn bị đưa vào vận hành 01 cầu tháp cho công trình Khu nhà ở tại Phố Nguyễn Sơn, Long Biên của Xí nghiệp 2 và 5.

### **2.5- Công tác Tổ chức - lao động tiền lương:**

- Năm 2018, Công ty đã có sự thay đổi nhân sự ở vị trí lãnh đạo và bổ nhiệm một số vị trí quản lý tại các đơn vị trực thuộc:

+ Tách hai chức danh Chủ tịch HĐQT và Giám đốc công ty và bổ nhiệm vị trí Giám đốc công ty mới từ ngày 1/6/2018.



+ Bổ nhiệm 01 đồng chí Phụ trách phòng Kế hoạch - Kỹ thuật và 01 đồng chí làm Quyền Giám đốc xí nghiệp xây dựng số 2.

- Rà soát, ban hành các văn bản quản lý nội bộ.

## **2.6- Công tác Tài chính - Kế toán:**

- Thực hiện công tác khoán công trình, kiểm soát chi phí theo Hợp đồng giao khoán và dự trù chi phí được duyệt, cập nhật số liệu hạch toán nội bộ, phục vụ kịp thời công tác quản trị kế toán.

- Cập nhật các chính sách mới (đặc biệt về chính sách thuế), thông báo đến các đơn vị để thực hiện.

- Thực hiện công tác kê khai, nộp ngân sách nhà nước theo qui định, đầy đủ và đúng hạn.

- Công ty thường xuyên kiểm soát dòng tiền, đơn đốc thanh toán, quyết toán khối lượng hoàn thành được nghiệm thu của các công trình, đảm bảo cung cấp đủ vốn thi công các công trình không phải vay lãi ngân hàng. Đánh giá chung đa số các công trình Công ty thi công đã thanh, quyết toán và thu hồi vốn sau khi hoàn thành nghiệm thu, bàn giao.

- Công ty đã lập Báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm và thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ, công bố thông tin đầy đủ theo quy định công ty đại chúng trên website Công ty.

- Năm 2018 Công ty đã hoàn thành việc kiểm tra thuế và báo cáo tài chính các năm 2016, 2017 với Cục Thuế thành phố Hà Nội và Kiểm toán Nhà nước.

## **2.7- Công tác chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên:**

- Năm 2018 Công đoàn đã phối hợp với Công ty chi một phần từ quỹ phúc lợi tổ chức nghỉ mát tại bãi biển Đà Nẵng và Quy Nhơn cho 100% người lao động trong danh sách.

- Công ty, cùng tổ chức Công Đoàn công ty đã tổ chức cho Hội Phụ nữ đi thăm quan dã ngoại nhân các ngày 8/3 và 20/10.

- Công ty tham gia tốt các hoạt động do Tổng công ty UDIC phát động như đóng góp tiền ủng hộ đồng bào lũ lụt, quỹ vì người nghèo...

- Các tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên hoạt động thường xuyên, Đảng bộ Công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, trong năm toàn Đảng bộ kết nạp được 04 đồng chí đảng viên mới. Công đoàn được công nhận là Công đoàn vững mạnh, Đoàn thanh niên CSHCM Công ty được công nhận là đơn vị vững mạnh, các đoàn viên thanh niên tích cực tham gia SX trên các công trình, Công ty đã ủng hộ và tạo điều kiện để Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức sinh hoạt dã ngoại tập thể nhân dịp ngày lễ 26 tháng 3.

## **3- Những tồn tại cần khắc phục:**

- Công tác cạnh tranh, tìm kiếm việc làm của Công ty còn hạn chế, năng lực cạnh tranh thấp: máy móc thiết bị cũ, thiếu, không có; năng lực cán bộ còn nhiều hạn chế; mối quan hệ mở rộng địa bàn chưa có; năng lực tài chính yếu...

- Một số công trình thi công trong năm 2018 còn chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan cần rút kinh nghiệm ngay và khắc phục triệt để trong năm 2019.

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đơn đốc thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình ở một số đơn vị chưa sát sao, quyết liệt.

- Công tác kinh doanh cho thuê văn phòng cần tiếp tục cải tiến để ngày càng đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Bộ máy cán bộ văn phòng Công ty, cần tiếp tục phải đổi mới cách nghĩ, cách làm để đáp ứng được yêu cầu của công việc.

**PHẦN THỨ HAI**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019**

**I. Một số chỉ tiêu, mục tiêu chủ yếu:**

**1- Chỉ tiêu kế hoạch của toàn Công ty:**

Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Nhiệm vụ kế hoạch năm 2019
1	Giá trị sản xuất kinh doanh Trong đó: + Xây lắp đặt: + Cho thuê nhà và dịch vụ đặt:	Tỷ đồng	$\geq 180$
2	Tổng doanh thu	-	$\geq 160$
3	Lợi nhuận sau thuế	-	$\geq 6,0$
4	Nộp ngân sách	-	100% theo quy định
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu/người/tháng	$\geq 8,0$
6	Cổ tức - Dự kiến	Đồng/CP	$\geq 1.300$

**2. Về các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh:**

**2.1- Công tác nhận thầu xây lắp:**

- Giá trị các hợp đồng chuyển tiếp cho năm 2019: 160 tỷ đồng
- Thi công và bàn giao các công trình: Khu hỗn hợp nhà ở, dịch vụ công cộng, văn phòng và trường học 360 Đường Giải phóng; Dự án liên kề Đường 70; Dự án nhà liền kề đường Nguyễn Sơn; Các căn biệt thự lô Ciputra; Trường THPT Xuân Đình...
- Tổ chức triển khai thi công Đường nối khu CN Nam Thăng Long đúng tiến độ nếu được bàn giao mặt bằng.
- Tham gia đấu thầu và nhận thầu thêm các công trình ở trong và ngoài địa bàn Hà Nội.
- Liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty để tổ chức nhận thầu thi công các công trình.

**2.2- Về kinh doanh văn phòng cho thuê :**

- Làm tốt công tác hậu mãi đối với khách hàng lâu dài, để ổn định diện tích cho thuê, đồng thời điều chỉnh giá thuê và giá dịch vụ cho phù hợp với từng thời điểm. Đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, tạo điều kiện thuận lợi phục khách hàng thuê văn phòng.
- Tìm đối tác cho thuê văn phòng phần diện tích nếu bị trống, tạo doanh thu ổn định, hỗ trợ tài chính kịp thời cho công tác nhận thầu XL.
- Hội đồng quản trị đã nhất trí thông qua chủ trương đầu tư thay thế hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 Tòa nhà 101 Láng Hạ bằng nguồn vốn được trích từ quỹ đầu tư phát triển hiện có.

**II. Các biện pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ năm 2019**

**1. Công tác điều hành và tổ chức sản xuất**

- Tiếp tục thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty UDIC để phát triển SX theo 2 hướng là nhận thầu xây lắp - kinh doanh dịch vụ, văn phòng cho thuê.



- Phát huy thương hiệu của Tổng công ty UDIC trong công tác tìm việc, thi công công trình. Củng cố và mở rộng các mối quan hệ tìm việc. Bám sát tìm kiếm công trình tại các địa bàn truyền thống, đồng thời mở rộng tham gia đấu thầu đối với các chủ đầu tư mới (Kể cả chủ đầu tư nguồn vốn ngân sách và chủ đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách).

- Công ty tiếp tục đầu tư thiết bị thi công, tuyển dụng mới nhân lực bổ sung cho các đơn vị SX theo yêu cầu SXKD.

## **2. Công tác lao động, tiền lương, tuyển dụng, đào tạo:**

- Tiếp tục kiện toàn và sắp xếp lại bộ máy, giảm thiểu cán bộ và nhân viên đến mức phù hợp với tình hình thực tế, đào tạo nguồn nhân lực hiện có để phục vụ cho SXKD của Công ty. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ nguồn trong quy hoạch. Tuyển dụng cán bộ mới có năng lực và đồng thời có đánh giá, xem xét và kiên quyết đưa cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành nội quy lao động kém ra khỏi dây chuyền SX.

- Tiếp tục nghiên cứu và xây dựng cơ chế tiền lương tương xứng để thu hút CBKT có năng lực, công nhân có tay nghề về làm việc cho công ty. Kiểm tra việc thực hiện quy chế trả lương của các đơn vị, thực hiện công khai tiền lương tại cơ sở. Nắm vững những thay đổi của chế độ chính sách mới liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty để có những điều chỉnh cho phù hợp.

- Năm 2019, Công ty dự kiến xây dựng thang bảng lương mới cho phù hợp yêu cầu thực tế và quy định Nhà nước.

## **3. Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:**

- Tập trung chỉ đạo công tác thi công, bàn giao các công trình đã hoàn thành. Bổ sung và đào tạo nhân lực cho các đơn vị phục vụ việc lập, duyệt, hoàn tất hồ sơ chất lượng và thanh toán khối lượng hoàn thành.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng công tác lập và kiểm tra kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, năm. Định kỳ giao ban công trình, giao ban kế hoạch, đổi mới công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đã lập.

- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng của Công ty phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Phấn đấu thực hiện các mục tiêu chất lượng 2019 của Công ty và các đơn vị đã đăng ký với Công ty.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kỹ thuật, thống kê để đáp ứng được công việc theo đòi hỏi của thị trường xây dựng hiện tại.

- Tổ chức cho cán bộ kỹ thuật tham quan các công trình, học tập tại các công trình mà Công ty hiện chưa thi công và các công trình áp dụng các công nghệ thi công, thiết bị mới...

- Cải tiến các mặt công tác, quản trị nội bộ theo xu hướng giảm công văn giấy tờ, giảm đi lại...phù hợp cách mạng khoa học công nghệ.

## **4. Công tác quản lý máy móc, thiết bị thi công:**

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị thi công.

- Tổ chức vận hành tốt, an toàn các máy móc, thiết bị phục vụ cho các đơn vị thi công xây lắp.

- Tiếp tục quảng cáo, tiếp thị máy móc, thiết bị cho thuê để tăng thêm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **5. Công tác quản lý Tài chính - kế toán:**

- Tận dụng mọi nguồn lực về vốn, tài sản hiện có để phát triển SXKD.

- Kiểm soát chặt chẽ chứng từ, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị xây lắp, đồng thời tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.



- Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán công trình đối với các xí nghiệp xây lắp, đồng thời quản lý chi phí đối với Xí nghiệp quản lý và cho thuê nhà, để đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh hiệu quả nhất.

- Xây dựng Kế hoạch tài chính năm 2019; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách.

- Đẩy mạnh công tác đơn đốc thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình đã thi công.

#### **6. Các công tác khác:**

- Duy trì các phong trào thi đua lao động SX, tổ chức các hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, nữ công, tổ chức tham quan nghỉ mát cho người lao động công ty tùy theo kết quả kinh doanh. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể đã đăng ký với các cơ quan quản lý nhà nước.

- Ban hành bộ quy chế quản lý nội bộ được áp dụng từ 01/01/2019.

#### **7. Kiến nghị:**

- Do năng lực công ty còn hạn chế nên khi tham gia đấu thầu còn gặp nhiều khó khăn. Vì vậy Công ty kiến nghị Tổng công ty cho Công ty được tham gia thi công một số công trình Tổng công ty trúng thầu.

- Đề nghị Tổng công ty cho Công ty được tham gia một số công trình, hạng mục công trình tại các dự án do Tổng công ty làm chủ đầu tư.

**T/M BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**  
**GIÁM ĐỐC**



*Phạm Minh Hải*

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính thưa : Đại hội Đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xây  
dựng số 5 Hà Nội**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội.

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội .

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh.

Ban kiểm soát xin được báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018 với các nội dung chính sau đây:

**I. Tình hình thực hiện kiểm tra, giám sát Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội của Ban kiểm soát trong năm 2018 tập trung các vấn đề sau:**

1. Kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, trong công tác thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, trao đổi thường xuyên với HĐQT và Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2018.

Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý liên quan đến hoạt động SXKD cũng như phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

2. Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng, hàng năm của Công ty. Báo cáo đánh giá công tác của HĐQT cho đại hội đồng cổ đông.

Báo cáo tài chính năm 2018 được lập theo Chuẩn mực và chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018.



Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời, các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan hữu quan và nhà đầu tư;

3. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành.

Ban kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành phù hợp với Luật doanh nghiệp, của Điều lệ Công ty, cũng như đã thể hiện được mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông 2018 đề ra.

Ban kiểm soát chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ Công ty nào của các thành viên HĐQT, Ban điều hành.

## **II. Kết quả kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị :**

1. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp đều có sự tham gia của đại diện Ban kiểm soát, phù hợp với qui định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với qui định của pháp luật (và Công ty), đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm .

2. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT . Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các qui định của pháp luật và Công ty.

3. Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch dài hạn, đồng thời chỉ đạo sát sao công tác điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời ở từng thời điểm thích hợp.

4. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát giám đốc điều hành trong công việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông.

## **III. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Giám đốc :**

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 (so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 )

- Giá trị sản lượng đạt 91,7%
- Tổng doanh thu đạt 143,0%



- Lợi nhuận sau thuế đạt 118,4%
- Cổ tức dự kiến 1.500đ/cp, đạt 115,3%

- Công tác xây lắp :

Năm 2018 là một năm khó khăn đối với Công ty, Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm kiếm công việc duy trì ổn định hoạt động SXKD, Công ty gặp nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm công trình do có sự cạnh tranh khốc liệt trong phân khúc tư nhân cùng với thị trường giá vật tư, nhân công có biến động mạnh, thêm vào đó là các công trình có vốn đầu tư từ ngân sách bị thắt chặt do chính sách cắt giảm chi phí công của nhà nước làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động xây lắp của Công ty.

- Công tác kinh doanh văn phòng cho thuê :

Trong năm 2018 công tác đầu tư cho thuê văn phòng đạt kết quả tốt. Tính đến ngày 31/12/2018 đã cho thuê 100% trong tổng các diện tích cho thuê. Trong năm 2018 một số diện tích cho thuê do khách hàng trả lại đều đã tìm được khách hàng mới .

- Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản :

Năm 2017 Công ty đầu tư đất tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên, năm 2018 đã chuyển đổi cho chủ đầu tư mới, kết quả thu được đã góp phần vào doanh thu và lợi nhuận cho công tác SXKD của Công ty năm 2018 .

#### **IV.Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018:**

##### ***1. Công tác lập, kiểm toán các BCTC 6 tháng và năm 2018:***

- Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2018 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành .

- Báo cáo tài chính năm 2018 phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan .

##### ***2. Kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty năm 2018:***

- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra báo cáo tài chính trước khi kiểm toán và báo cáo tài chính sau khi kiểm toán.

- Kiểm tra từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính, kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền mặt - tiền gửi và các khoản tương đương tiền, khối lượng dở dang, thư xác nhận công nợ và các tài liệu có liên quan tại thời điểm 31/12/2018.

- Xem xét báo cáo kiểm toán do tổ chức kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh) phát hành.

- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính Công ty :

+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn :	55%
+ Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần :	3,4%
+ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu :	9,3%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4%
+ Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/ Doanh thu thuần :	4,5%

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, phù hợp với các Chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, tình hình tài chính Công ty lành mạnh và minh bạch.

#### **V. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 :**

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017 và trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 :

Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông và trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

2. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế :

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2018 như sau :

	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	TH 2018/2017
1	Tổng sản lượng	Tỷ.đ	$\geq 180,0$	165,095	96,4%
2	Tổng DT (cả VAT)	Tỷ.đ	$\geq 160,0$	228,842	152,9%
3	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	100%	8,966	100%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	$\geq 6,0$	7,106	105,4%
5	Cổ tức (dự kiến)	Đồng/CP	1.300	1.500	115,3%

3. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC :

Công ty đã thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

4. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 :

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua

#### **VI. Kiến nghị :**

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện tìm kiếm, đầu thầu các công trình xây lắp ở phân khúc thị trường có vốn đầu



tư tư nhân, nước ngoài để tạo nguồn việc cho Công ty hoạt động; vừa duy trì thế mạnh truyền thống thi công các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước vừa thi công các công trình có vốn tư nhân, nước ngoài giảm thiểu rủi ro và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường .

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển dụng kỹ sư, cán bộ chuyên ngành để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh .

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty, đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty .

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội trong năm 2018 .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp .

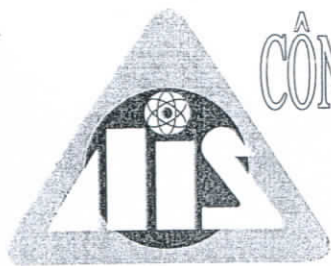
*Xin trân trọng cảm ơn !*

**TM BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG**



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018*

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI**

**AISC**

ACCOMPANY WITH BUSINESS





**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM**  
Auditing And Informatic Services Company Limited  
Office: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh  
Tel: (84.28) 3832 9129 (10 Lines) Fax: (84.28) 3834 2957  
Email: info@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn



Số: 181189/AISHN-TC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 06/3/2019, từ trang 04 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực, hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019



**ĐẠO TIẾN ĐẠT**

Số giấy CNDKHNKT: 0078-2018-05-1

Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

**KIỂM TOÁN VIÊN**

*(Signature of Vũ Khắc Chuyên)*

**VŨ KHẮC CHUYÊN**

Số giấy CNDKHNKT: 0160-2018-05-1

Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

Branch in Hà Nội: 6 Floor, 36 Hoa Bình 4 St., Minh Khai Ward, Hai Ba Trung Dist., Hà Nội

Branch in Đà Nẵng: 350 Hai Phong St., Thanh Khê Dist., Đà Nẵng City

Representative in Cần Thơ: 243/1A, 30/4 St., Ninh Kiều Dist., Cần Thơ City

Representative in Hải Phòng: 18 Hoàng Văn Thụ St., Hồng Bàng Dist., Hải Phòng

Tel: (84.24) 3782 0045 / 46 Fax: (84.24) 3782 0048 Email: hanoi@aisc.com.vn

Tel: (84.236) 3715 619 Fax: (84.236) 3715 620 Email: danang@aisc.com.vn

Tel: (84.292) 3813 004 Fax: (84.292) 3828 765

Tel: (84.225) 356 9577 Fax: (84.225) 3569 576

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày: 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2018</b>	<b>01/01/2018</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>113.708.782.436</b>	<b>155.013.657.514</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>27.629.192.474</b>	<b>13.423.339.178</b>
1. Tiền	111		16.129.192.474	2.423.339.178
2. Các khoản tương đương tiền	112		11.500.000.000	11.000.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>V.2</b>	<b>25.500.000.000</b>	<b>20.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		25.500.000.000	20.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>42.371.245.954</b>	<b>97.910.265.603</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	27.094.594.288	21.307.471.151
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	15.293.717.025	76.404.577.183
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	661.282.634	474.070.262
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.3,6	(678.347.993)	(275.852.993)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.7</b>	<b>17.752.512.066</b>	<b>23.652.907.369</b>
1. Hàng tồn kho	141		17.752.512.066	23.652.907.369
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>455.831.942</b>	<b>27.145.364</b>
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		373.563.247	0
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.20	82.268.695	27.145.364
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>56.968.043.067</b>	<b>68.812.730.205</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>56.701.132.489</b>	<b>60.062.895.752</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	43.061.426.260	46.423.189.523
<i>Nguyên giá</i>	222		71.666.631.534	72.623.237.247
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(28.605.205.274)	(26.200.047.724)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	13.639.706.229	13.639.706.229
<i>Nguyên giá</i>	228		13.639.706.229	13.639.706.229
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		0	0
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.8</b>	<b>0</b>	<b>8.378.862.583</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		0	8.378.862.583
<b>V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2</b>	<b>141.091.200</b>	<b>182.242.800</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		280.710.000	280.710.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(139.618.800)	(98.467.200)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>125.819.378</b>	<b>188.729.070</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	125.819.378	188.729.070
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>170.676.825.503</b>	<b>223.826.387.719</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>94.286.681.136</b>	<b>148.161.028.003</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>93.772.664.636</b>	<b>147.403.105.348</b>
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.12	19.483.316.637	27.143.524.624
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	66.593.077.433	112.065.920.900
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	167.995.681	573.697.669
4. Phải trả người lao động	314		1.402.961.252	1.127.830.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	91.036.316	50.000.000
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	1.548.796.801	1.508.043.377
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	1.979.108.564	2.967.794.962
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.506.371.952	1.966.293.816
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>514.016.500</b>	<b>757.922.655</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	514.016.500	757.922.655
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>76.390.144.367</b>	<b>75.665.359.716</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>76.390.144.367</b>	<b>75.665.359.716</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		37.324.500.000	37.324.500.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		37.324.500.000	37.324.500.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(190.035.000)	(190.035.000)
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		16.194.890.648	16.194.890.648
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		17.108.962.922	16.398.286.557
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.951.825.797	5.937.717.511
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		337.482.511	615.377.829
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		5.614.343.286	5.322.339.682
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>170.676.825.503</b>	<b>223.826.387.719</b>

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Ngọc Tú

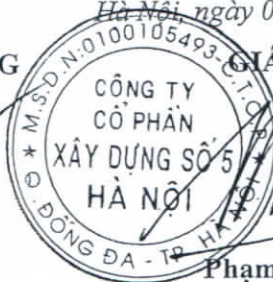
KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Bảo Hoa

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2019

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Hải



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	206.166.667.843	136.006.288.989
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.3	206.166.667.843	136.006.288.989
3. Giá vốn hàng bán	11	VI.4	190.617.660.107	122.741.411.936
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		15.549.007.736	13.264.877.053
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	1.809.626.263	1.903.209.555
6. Chi phí tài chính	22	VI.6	41.151.600	(92.101.200)
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	8.116.791.458	6.940.895.462
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26))	30		9.200.690.941	8.319.292.346
9. Thu nhập khác	31	VI.8	250.028.028	252.097.416
10. Chi phí khác	32	VI.9	60.216.776	118.532.972
11. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		189.811.252	133.564.444
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		9.390.502.193	8.452.856.790
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.11	2.283.738.540	1.715.717.952
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		7.106.763.653	6.737.138.838
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.13	1.694,60	1.606,47
16. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.14	1.694,60	1.606,47

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Ngọc Tú

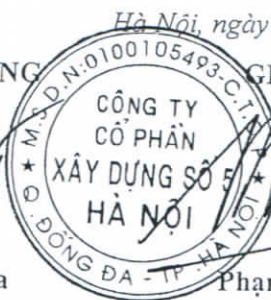
KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Bảo Hoa

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2019

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Hải





**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		172.195.628.823	254.431.457.730
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(109.427.702.165)	(202.001.321.450)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(21.257.822.382)	(18.538.843.954)
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(2.623.847.347)	(1.532.331.057)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		3.302.346.603	8.434.158.987
6. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07		(18.668.145.551)	(18.507.759.876)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>23.520.457.981</b>	<b>22.285.360.380</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		0	(12.240.140.407)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(15.500.000.000)	(20.000.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		10.000.000.000	0
4. Tiền thu từ lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.785.630.315	1.524.663.720
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(3.714.369.685)</b>	<b>(30.715.476.687)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5.600.235.000)	(5.225.430.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(5.600.235.000)</b>	<b>(5.225.430.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>14.205.853.296</b>	<b>(13.655.546.307)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm/kỳ</b>	<b>60</b>		<b>13.423.339.178</b>	<b>27.078.885.485</b>
<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i>	<i>61</i>		<i>0</i>	<i>0</i>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>27.629.192.474</b>	<b>13.423.339.178</b>

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Ngọc Tú

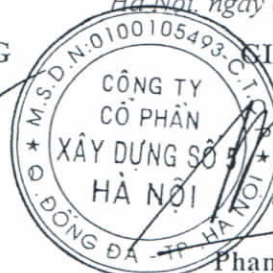
KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Bảo Hoa

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2019

KIỂM ĐỐC



Phạm Minh Hải

Số : /TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

(Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phân chia cổ tức năm 2018)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội**

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 12 /04/2019;

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội dự kiến chia cổ tức năm 2018 để Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định:

- Phương án phân chia lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện Năm 2018	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.106.763.653	
2	Trích các quỹ 21%	đồng	1.492.420.367	
3	Lợi nhuận chưa phân phối	đồng	5.614.343.286	
4	Lợi nhuận năm trước để lại	đồng	337.482.511	
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	đồng	5.951.825.797	

- Dự kiến chia cổ tức năm 2018 như sau:

+ Tổng lợi nhuận chưa phân phối là: 5.951.825.797 đồng.

+ Chia cổ tức bằng tiền giá trị 15%: 5.598.675.000 đồng.

( $37.324.500.000 \times 15\% = 5.598.675.000$  đồng)

+ Cổ tức để lại: 353.150.797 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch  
  
Vương Đức Cường



Số : /TT -HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2019

## TỜ TRÌNH

( Về việc: Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông lựa chọn  
đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019)

**Kính trình : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH-XIII ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ 01/07/2015 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hiện hành;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội;

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 12/04/2019.

Để chuẩn bị cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Xin trân trọng Cảm ơn!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Vương Đức Cường**